

MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I,
NĂM HỌC 2026-2027
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 12
(Thời gian làm bài: 90p, không kể thời gian giao đề)

I. MA TRẬN

TT	Năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
I	Năng lực: Đọc	Đọc hiểu: Văn bản tiểu thuyết	5	2	10%	2	20%	1	20%	50%
II	Năng lực: Viết	Viết bài văn nghị luận so sánh 2 văn bản truyện	1	10%		15%		25%		50%
Tỉ lệ			6	20%		35%		45%		100%
Tổng			7	100%						

II. BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Năng lực	Mạch nội dung	Mức độ đánh giá	Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng % điểm
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I	Đọc hiểu	Tiểu thuyết	Nhận biết: - Nhận biết được ngôi kể. - Nhận biết được chi tiết. Thông hiểu: - Nhận diện và phân tích được hiệu quả của một biện pháp tu từ đã học. - Hiểu và lí giải được tâm lí nhân vật. Vận dụng: - Hình thức: Viết đoạn văn khoảng 10 dòng, diễn đạt mạch lạc, không sai lỗi chính tả. - Nội dung: Vận dụng trải	2	2	1	50

			nghiệm đọc văn bản, trải nghiệm về cuộc sống để rút được bài học về cách ứng xử của bản thân.				
II.	Viết	Viết văn bản nghị luận so sánh 2 tác phẩm truyện	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng so sánh trong bài văn nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận so sánh: a/ Mở bài: Nêu được mục đích, cơ sở của việc so sánh, đánh giá 2 tác phẩm. b/ Thân bài: + Trình bày được thông tin khái quát về hai tác phẩm truyện. + So sánh điểm tương đồng và khác biệt giữa 2 tác phẩm dựa trên 1 số phương diện về nội dung, hình thức theo mục đích và phạm vi đã xác định. + Rút ra được nhận xét, đánh giá cần thiết, phù hợp dựa trên sự so sánh. c/ Kết bài: nêu được ý nghĩa của việc so sánh. Thông hiểu: - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm cần có trong văn bản so sánh. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa của việc so sánh.	1	1	1	
							50

			- Nêu được những bài học rút ra từ việc so sánh. - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.				
Tỉ lệ %				20	35	45	100
Tỉ lệ chung				55		45	100

III. ĐỀ MINH HỌA:

I. ĐỌC HIỂU (5,0 ĐIỂM):

Đọc văn bản:

(Lược phần đầu: Trước khi rơi vào vòng vây, Lữ là một thanh niên Hà Nội lãng mạn, nhập ngũ và trở thành chiến sĩ thông tin vô tuyến tại mặt trận Khe Sanh ác liệt. Anh nhận nhiệm vụ bám trụ tại hầm máy trên sườn đồi B để giữ vững mạch máu liên lạc cho quân ta. Khi địch bất ngờ đổ quân càn quét quy mô lớn nhằm phá hủy trận địa, các đồng đội hoặc hi sinh, hoặc thất lạc, Lữ rơi vào tình thế đơn độc một mình bảo vệ máy thông tin trước sự lùng sục của kẻ thù.)

Đoạn trích kể lại cảnh chiến đấu của Lữ với kẻ thù.

[...] “Trong khoảng đất nằm van vát đầy mảnh kim khí sáng lấp lánh có một bụi cỏ khô, rễ nằm chống ngược lên. Nắng đỏ rực lên mãi chung quanh cái bụi cỏ trước cửa hầm, y như một vòng hoa mười giờ. Không gian tưởng như đang vỡ ra bởi tiếng động cơ của các loại máy bay. Chung quanh hầm Lữ, chỗ nào cũng có địch. Trên khoảng đất sườn đồi B chật hẹp, chúng đã vút xuống đây gần hai đại đội. Chúng đang tràn ra, đang di động, đang hò hét, đang hô khẩu hiệu và phát còi. Tiếng súng trường và tiếng máy nổ khắp bốn phía. Chúng bắn súng và sục sạo. Một thằng to lớn, đeo kính kẹp mũi, hai mu bàn tay mọc đầy thứ lông vàng vàng lên tới chỗ đeo đồng hồ, hấn phát hiện được cái hầm máy và đoạn dây trời. Hấn lùi lại. Chúng hí hửng gọi nhau xì xô bên ngoài. Một quả lựu đạn “mỏ vịt” ném vào. Lữ đứng dậy nhặt ném ra ngoài. Quả lựu đạn nổ trên lưng chừng ngoài cửa hầm làm bị thương mấy đứa và tạm thời chúng lùi lại. Lữ giang hai cánh tay ôm chặt lấy cái đài như sợ chúng có thể ulla vào cướp ngay trên tay anh. Anh ôm nó trong ngực, lúc này anh quý nó hơn là tính mạng. Anh quyết định một việc vô cùng hệ trọng đối với anh, và quyết định hết sức nhẹ nhõm: Anh gọi bắn! [...]”

(Nguyễn Minh Châu¹, *Dấu chân người lính*¹, NXB Công an nhân dân, 2005, tr.471)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định ngôi kể trong văn bản.

Câu 2. Tìm chi tiết mô tả âm thanh xung quanh căn hầm của Lữ.

¹Nguyễn Minh Châu (1930 – 1989) là cây bút chiến sĩ tiêu biểu thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Tác phẩm của ông đi sâu khám phá vẻ đẹp anh hùng, hạt ngọc ẩn giấu trong tâm hồn con người...

Dấu chân người lính: ra đời ngay trong giai đoạn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang diễn ra vô cùng gay go và ác liệt (1972).

Câu 3. Phân tích hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong câu: “*Trên khoảng đất sườn đồi B chật hẹp, chúng đã vút xuống đầy gần hai đại đội. Chúng đang tràn ra, đang di động, đang hò hét, đang hô khẩu hiệu và phát cò.*”

Câu 4. Theo bạn, vì sao nhân vật Lữ lại cảm thấy “*nhẹ nhõm*” khi quyết định “*gọi bắn*”?

Câu 5. Từ phản ứng của nhân vật Lữ trong văn bản, hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 dòng) bày tỏ suy nghĩ của bạn về *bản lĩnh của con người trước những tình thế khó khăn trong cuộc sống hiện đại.*

II. VIẾT (5,0 ĐIỂM)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (*khoảng 600 chữ*) so sánh, đánh giá hình tượng nhân vật Lữ (trong văn bản ở phần Đọc hiểu) và Cường trong văn bản sau:

(Lược phần đầu: Cường gác lại con đường học tập để tình nguyện nhập ngũ, trực tiếp chiến đấu tại chiến trường Thành cổ Quảng Trị năm 1972. Anh cùng đồng đội bám trụ trong mưa bom bão đạn và những trận đánh giằng co ác liệt.)

Đoạn trích kể lại cảnh chiến đấu của Cường với kẻ thù.

Văn bản 2: [...] *Tại một khoảng trống, Cường bị đánh bung hết vũ khí, không một tác sất trong tay, còn một chút miếng nghề nhờ được hồi học ở võ đường Vovinam, anh xoay người làm cú đá liên hoàn vào giữa ngực, giữa mặt tốp rần rì đang vây quanh mình. Với con mắt sáng rực, thân hình săn chắc như chảo rang, nét mặt kiên nghị như tượng đúc, các ngón đòn của anh ra khá đẹp, như một màn biểu diễn Kungfu trên màn ảnh Hồng Kông đang phát tán rộng rãi ở hầu hết các rạp chiếu phim gần đây. Hình ảnh anh đẹp và oai hùng đến nỗi Quang, viên chỉ huy hắc báo đang đâm chém điên loạn gần đó cũng không thể không kinh ngạc và sau đó còn lại rất lâu trong tâm tưởng, đó là lúc con người chảo rang kia đã đề nghị được một gã lính vừa phóng một đường lê khá ngọt vào chính bả vai anh ta, hòn đá nặng nề sắc cạnh trên tay chỉ còn làm nốt cái động tác cuối cùng là nện thẳng một đường nện dứt khoát xuống mông thái dương đang đập thoi thóp kia là xong nhưng không hiểu sao bàn tay ấy lại chột dưng, kèm theo câu nói gắn vào tai gã: “Mày không đáng phải chết thế này. Cút đi!”. Gã lính của hắc ngơ ngác rồi vùng dậy chạy biến về phía sau. [...]*

(Chu Lai¹, *Mưa đỏ*², NXB Quân đội nhân dân, năm 2025, tr.151,152)

.....HẾT.....

¹ **Chu Lai** (sinh năm 1946) là nhà văn chiến sĩ tiêu biểu của văn học hiện đại Việt Nam, từng trực tiếp chiến đấu tại chiến trường miền Nam khốc liệt. Tác phẩm của ông chủ yếu viết về đề tài chiến tranh và người lính với lối viết hiện thực, dữ dội, giàu kịch tính, đậm chất nhân văn.

² “*Mưa đỏ*”: cuốn tiểu thuyết tiêu biểu cho ngòi bút chuyên viết về đề tài người lính và chiến tranh một cách góc cạnh, đầy cá tính của nhà văn Chu Lai. Tác phẩm có sự kết hợp giữa tư liệu lịch sử khốc liệt 81 ngày đêm chiến đấu ở thành cổ Quảng Trị và cái nhìn đa chiều về con người trong chiến tranh.